

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về nhiệm vụ:

- Tên nhiệm vụ: Nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá phân bố, trữ lượng và xây dựng kế hoạch bảo tồn, sử dụng bền vững một số loài lâm sản ngoài gỗ có giá trị kinh tế cao tại VQG Xuân Liên, tỉnh Thanh Hoá”

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn điều tra, đánh giá phân bố, trữ lượng và xây dựng kế hoạch bảo tồn, sử dụng bền vững một số loài lâm sản ngoài gỗ có giá trị kinh tế cao tại Vườn quốc gia Xuân Liên, tỉnh Thanh Hóa

- Phạm vi thực hiện: Trên diện tích rừng đặc dụng Vườn Quốc gia Xuân Liên thuộc địa giới hành chính 05 xã: Bát Mọt, Yên Nhân, Lương Sơn, Vạn Xuân và Thường Xuân.

- Thời gian thực hiện: 17 tháng

- Mục tiêu chung: Đánh giá hiện trạng, phân bố, trữ lượng và giá trị sử dụng của một số loài LSNG có giá trị cao tại Vườn quốc gia Xuân Liên, từ đó xây dựng cơ sở khoa học cho công tác bảo tồn, sử dụng và phát triển bền vững LSNG, góp phần, nâng cao hiệu quả quản lý rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và cải thiện sinh kế cộng đồng vùng đệm.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Xác định thành phần loài, hiện trạng quần thể và phân bố tự nhiên các loài LSNG tại VQG Xuân Liên.

+ Xác định các loài LSNG trọng tâm có giá trị kinh tế, dược liệu, bảo tồn cao tại VQG Xuân Liên.

+ Đánh giá trữ lượng, khả năng tái sinh và nguy cơ suy giảm tài nguyên LSNG trọng tâm.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học về đặc điểm sinh học, sinh thái và công dụng của các loài LSNG trọng tâm.

+ Hệ thống hóa tri thức bản địa trong sử dụng và bảo tồn LSNG trọng tâm tại VQG Xuân Liên.

+ Xây dựng kế hoạch bảo tồn, sử dụng bền vững LSNG phù hợp với chức năng rừng đặc dụng.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Lựa chọn nhà thầu tư vấn đáp ứng đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện đầy đủ các yêu cầu của gói thầu, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu,

a. Xây dựng, chuẩn bị, triển khai thực hiện nhiệm vụ

- Tập huấn kỹ thuật điều tra: 01 lớp tập huấn phương pháp kỹ thuật điều tra, thu thập số liệu LSNG ngoài thực địa và nâng cao kỹ năng điều tra phỏng vấn kiến thức bản địa, giá trị sử dụng các loài lâm sản ngoài gỗ tại vùng đệm VQG Xuân Liên.

b. Xác định thành phần loài, hiện trạng quần thể, đặc điểm phân bố tự nhiên và giá trị sử dụng các loài LSNG tại VQG Xuân Liên

- Điều tra thực địa, xác định thành phần loài, phân bố và trữ lượng LSNG tại VQG Xuân Liên.

- Điều tra, thu thập thông tin kiến thức bản địa từ người dân vùng đệm VQG trong việc sử dụng, bảo tồn đối với LSNG là thực vật rừng thông qua phỏng vấn (01 phiếu/người x 20 người/01 xã x 05 xã = 100 người).

- Xây dựng báo cáo chuyên đề 1: Thành phần loài, hiện trạng quần thể và phân bố tự nhiên các loài LSNG tại VQG Xuân Liên.

- Xây dựng báo cáo chuyên đề 2: Các loài LSNG trọng tâm có giá trị kinh tế, dược liệu, bảo tồn cao tại VQG Xuân Liên.

- Xây dựng báo cáo chuyên đề 3: Đánh giá trữ lượng, khả năng tái sinh và nguy cơ suy giảm tài nguyên của các LSNG trọng tâm.

- Xây dựng báo cáo chuyên đề 4: Giá trị kinh tế, sinh kế và tri thức bản địa về LSNG tại VQG Xuân Liên.

c. Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học về đặc điểm sinh học, sinh thái và công dụng của các loài LSNG

- Xây dựng danh mục các loài LSNG tại VQG Xuân Liên.

- Xây dựng sổ tay giới thiệu một số loài LSNG trọng tâm tại VQG Xuân Liên.

- Bộ tiêu bản khô của 32 loài lâm sản ngoài gỗ trọng tâm trong quá trình thực hiện các hoạt động điều tra thực địa tại VQG Xuân Liên.

- Xây dựng báo cáo chuyên đề 5: Cơ sở dữ liệu khoa học về đặc điểm sinh học, sinh thái và công dụng của các loài LSNG trọng tâm.

d. Bảo tồn, sử dụng bền vững LSNG phù hợp với chức năng rừng đặc dụng

- Xây dựng kế hoạch bảo tồn, sử dụng bền vững LSNG phù hợp với chức năng rừng đặc dụng.

e. Nghiệm thu, tổng kết nhiệm vụ

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn:

Thông tin trong các bảng phạm vi công việc dưới đây là cơ sở để nhà thầu lập bảng chào giá theo Mẫu tương ứng quy định tại Chương IV – Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Xây dựng, chuẩn bị, triển khai thực hiện nhiệm vụ		
-	Tập huấn phương pháp kỹ thuật điều tra, thu thập số liệu LSNG ngoài thực địa và nâng cao kỹ năng điều tra phỏng vấn kiến thức bản địa, giá trị sử dụng các loài lâm sản ngoài gỗ tại vùng đệm VQG Xuân Liên		
+	Chi thù lao giảng viên (gồm chi phí biên soạn tài liệu, ăn, ở đi lại, 01 người/lớp x 02 buổi/ngày/lớp x 01 lớp)	Buổi	2
2	<i>Xác định thành phần loài, hiện trạng quần thể, đặc điểm phân bố tự nhiên và giá trị sử dụng các loài LSNG tại VQG Xuân Liên</i>		
2.1	<i>Công tác thực địa</i>		
-	Mở tuyến điều tra, mô tả, điều tra LSNG là thực vật rừng trên tuyến điều tra (4 km/tuyến x 40 tuyến)	Km	160
-	Di chuyển trong quá trình điều tra tại rừng trên các tuyến (40 tuyến x khoảng giữa các tuyến là 2 km)	Km	80
-	Điều tra, thu thập số liệu trữ lượng LSNG là thực vật rừng trên OTC rừng gỗ tự nhiên (Diện tích 1.000 m ² /ô).	OTC	80
-	Điều tra, thu thập số liệu trữ lượng LSNG là thực vật rừng trên OTC rừng tre nửa (Diện tích 1.000 m ² /ô)	OTC	80
-	Điều tra, thu thập số liệu trữ lượng LSNG là thực vật rừng trên OTC rừng hỗn giao gỗ và tre nửa (Diện tích 1.000 m ² /ô)	OTC	80
-	Điều tra, thu thập số liệu tái sinh rừng (Diện tích 25 m ² /ô) - Trên OTC rừng gỗ tự nhiên: 05 OTS x 80 OTC = 400 OTS - Trên OTC rừng hỗn giao gỗ và tre nửa: 05 OTS x 80 OTC = 400 OTS	OTS	800
-	Điều tra, thu thập số liệu cây bụi (Diện tích 25 m ² /ô) - Trên OTC rừng gỗ tự nhiên: 05 OCB x 80 OTC = 400 OCB	OCB	800

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Khối lượng
	- Trên OTC rừng hỗn giao gỗ và tre nứa: 05 OCB x 80 OTC= 400 OCB		
-	Điều tra, thu thập số liệu dây leo (Mỗi tuyến 01 ODL)	ODL	40
-	Điều tra, thu thập số liệu thảm tươi, thảm mục (Mỗi tuyến 01 OTT-TM)	OTT-TM	40
-	Điều tra, thu thập thông tin kiến thức bản địa từ người dân vùng đệm VQG trong việc sử dụng, bảo tồn đối với LSNG là thực vật rừng thông qua phỏng vấn (01phiếu/người x 20 người/01 xã x 05 xã)		
+	Điều tra, thu thập thông tin từ người dân thông qua phỏng vấn	Phiếu	100
-	Điều tra, thu hái mẫu tiêu bản thực vật một số loài lâm sản ngoài gỗ trọng tâm (02 mẫu/loài x 32 loài)	Mẫu	64
2.2	<i>Công tác nội nghiệp</i>		
-	Nhập số liệu điều tra vào máy tính theo các biểu điều tra:		
+	Biểu điều tra LSNG là thực vật rừng trên tuyến điều tra	Biểu	40
+	Biểu điều tra trữ lượng LSNG là thực vật rừng trên OTC rừng gỗ tự nhiên	Biểu	80
+	Biểu điều tra trữ lượng LSNG là thực vật rừng trên OTC rừng tre nứa	Biểu	80
+	Biểu điều tra trữ lượng LSNG là thực vật rừng trên OTC rừng hỗn giao gỗ và tre nứa	Biểu	80
+	Biểu điều tra cây tái sinh	Biểu	800
+	Biểu điều tra cây bụi	Biểu	800
+	Biểu điều tra dây leo	Biểu	40
+	Biểu điều tra thảm mục, thảm tươi	Biểu	40
-	Tính toán số liệu điều tra lâm sản ngoài gỗ là thực vật rừng trên tuyến điều tra	Km	160

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Khối lượng
-	Tính toán số liệu cây tái sinh	OTS	800
-	Tính toán số liệu điều tra OTC rừng gỗ tự nhiên	OTC	80
-	Tính toán số liệu điều tra OTC rừng tre nứa	OTC	80
-	Tính toán số liệu cây bụi	OCB	800
-	Tính toán số liệu dây leo	ODL	40
-	Tính toán số liệu thảm mục, thảm tươi	OTT-TM	40
-	Xử lý, bảo quản, hoàn thiện hồ sơ mẫu tiêu bản một số loài LSNG trọng tâm (02 mẫu/loài x 32 loài)	Mẫu	64
-	Xây dựng b/cáo chuyên đề 1: Thành phần loài, hiện trạng quần thể và phân bố tự nhiên các loài LSNG tại VQG Xuân Liên.		
+	Phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1
-	Xây dựng b/cáo chuyên đề 2: Các loài LSNG trọng tâm có giá trị kinh tế, dược liệu, bảo tồn cao tại VQG Xuân Liên.		
+	Phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1
-	Xây dựng b/cáo chuyên đề 3: Đánh giá trữ lượng, khả năng tái sinh và nguy cơ suy giảm tài nguyên của các LSNG trọng tâm.		
+	Phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1
-	Xây dựng báo cáo chuyên đề 4: Giá trị kinh tế, sinh kế và tri thức bản địa về LSNG tại VQG Xuân Liên.		
+	Phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
+	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Khối lượng
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học về đặc điểm sinh học, sinh thái và công dụng của các loài LSNG		
3.1	<i>Xây dựng danh mục LSNG là thực vật rừng có phân bố tại VQG Xuân Liên</i>		
-	Lập danh mục các loài LSNG tại VQG Xuân Liên	Danh mục	1
3.2	<i>Xây dựng báo cáo chuyên đề 5: Cơ sở dữ liệu khoa học về đặc điểm sinh học, sinh thái và công dụng của các loài LSNG trọng tâm</i>		
-	Phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
-	Viết báo cáo chuyên đề	BC	1
4	Xây dựng kế hoạch bảo tồn, sử dụng bền vững LSNG phù hợp với chức năng rừng đặc dụng		
-	Phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
-	Viết báo cáo kết quả	BC	1
5	Xây dựng báo cáo tổng kết nhiệm vụ (Báo cáo chính và tóm tắt)		
-	Tính toán phân tích số liệu phục vụ viết báo cáo	BC	1
-	Viết báo cáo tổng kết	BC	1

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Sau khi Hợp đồng có hiệu lực, theo yêu cầu của Chủ đầu tư, cụ thể trong quá trình thương thảo hoàn thiện Hợp đồng.

III. Sản phẩm của nhiệm vụ:

- Báo cáo tổng kết nhiệm vụ và báo cáo tóm tắt.
- Bộ sản phẩm các báo cáo chuyên đề nhiệm vụ gồm:
 - + Chuyên đề 1: Thành phần loài, hiện trạng quần thể và phân bố tự nhiên các loài LSNG tại VQG Xuân Liên.
 - + Chuyên đề 2: Các loài LSNG trọng tâm có giá trị kinh tế, dược liệu, bảo tồn cao tại VQG Xuân Liên.
 - + Chuyên đề 3: Đánh giá trữ lượng, khả năng tái sinh và nguy cơ suy giảm tài nguyên của các LSNG trọng tâm.

+ Chuyên đề 4: Giá trị kinh tế, sinh kế và tri thức bản địa về LSNG tại VQG Xuân Liên.

+ Chuyên đề 5: Cơ sở dữ liệu khoa học về đặc điểm sinh học, sinh thái và công dụng của các loài LSNG trọng tâm.

- Các sản phẩm khác của nhiệm vụ:

+ Danh mục các loài LSNG tại VQG Xuân Liên.

+ Bộ tiêu bản khô của một số loài LSNG trọng tâm trong quá trình thực hiện các hoạt động điều tra thực địa tại VQG Xuân Liên.

+ Xây dựng nội dung sổ tay giới thiệu một số loài LSNG trọng tâm tại VQG Xuân Liên.

+ Kế hoạch bảo tồn, sử dụng bền vững LSNG phù hợp với chức năng rừng đặc dụng.

+ Bộ số liệu gốc kết quả điều tra các loài LSNG tại VQG Xuân Liên.

+ 01 bộ lưu trữ dữ liệu (USB) chứa toàn bộ kết quả nhiệm vụ.

- Các sản phẩm liên quan (nếu có): 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu bố trí nhân sự chủ chốt cung cấp dịch vụ đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Chương III của E-HSMT.

- Nêu rõ cách thức làm việc của nhóm cung cấp dịch vụ, quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng vị trí.

- Các nhân sự phải tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, chính trực, khách quan; có năng lực chuyên môn phù hợp, kinh nghiệm thực tế và tính thận trọng, bí mật; có tư cách nghề nghiệp và tuân thủ chuẩn mực chuyên môn.

- Ngoài các nhân sự chủ chốt đã đề xuất, trong trường hợp cần thiết nhà thầu tư vấn có thể bố trí các nhân sự khác hỗ trợ để đảm bảo việc tiến độ, chất lượng, đáp ứng mọi nhiệm vụ theo yêu cầu của gói thầu.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Cung cấp đầy đủ tài liệu cần thiết có liên quan, phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện công việc tư vấn;

- Bố trí những người có trách nhiệm và chuyên môn làm việc với nhà thầu.

- Phối hợp với các đơn vị khác có liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi để Nhà thầu tư vấn thực hiện hợp đồng đạt kết quả yêu cầu;

- Tổ chức đi thực địa khi có yêu cầu của nhà thầu (trong trường hợp cần thiết);

- Thông báo cho Nhà thầu tư vấn để giải trình kết quả thực hiện gói thầu trong quá trình thẩm định và phê duyệt;
- Cùng bàn bạc và đi đến thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phạm vi công việc của nhà thầu;
- Thực hiện biện pháp khắc phục các tồn tại được phát hiện trong quá trình thực hiện gói thầu;
- Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ, Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu và thanh toán theo quy định hiện hành.